

Số: 16 /CT-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 6 năm 2023

CHỈ THỊ

Về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Vĩnh Phúc theo Nghị quyết 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ.

Tại Kỳ họp thứ tư Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 để tổ chức thực hiện Nghị quyết 74/2022/QH15 của Quốc hội. Theo đó, Quốc hội đã đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021 đã đạt được những kết quả rất quan trọng, tích cực, song hành với kết quả to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, ngân sách, huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, vật lực, tài lực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội của đất nước.

Trong thời gian vừa qua, dưới sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; sự quyết liệt trong chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành, cùng với sự nỗ lực quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân do đó công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhất định. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng đảng, chính quyền hoạt động hiệu quả, đoàn kết nội bộ được tăng cường. Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế chưa được khắc phục triệt để, dẫn đến một số nội dung chưa đảm bảo mục tiêu theo Chương trình tổng thể THTK CLP giai đoạn và hàng năm đề ra.

Nhằm đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo tinh thần Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 69-NQ/BCSD ngày 22/7/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh Vĩnh Phúc yêu cầu các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các Công ty TNHH nhà nước một thành viên tỉnh quản lý tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Giao các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các Công ty TNHH nhà nước một thành viên tỉnh quản lý:

a. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Văn bản của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết số 69-NQ/BCSD ngày 22/7/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh và Chương trình tổng thể THTK CLP hàng năm của UBND tỉnh.

b. Thực hiện rà soát, khắc phục các tồn tại liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 – 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 7328/UBND-KT4 ngày 18/10/2022; Báo cáo rõ kết quả rà soát, phát hiện, xử lý các vi phạm, thất thoát, lãng phí của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gửi Sở Tài chính **trước ngày 31/8/2023** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

c. Tăng cường, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực của tỉnh để phát triển nhanh và bền vững. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xử lý nghiêm minh, kịp thời trách nhiệm các tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

d. Thường xuyên đánh giá hiệu quả và chất lượng chính sách của tỉnh sau ban hành để kịp thời điều chỉnh các bất cập, mâu thuẫn nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí các nguồn lực. Đề xuất xây dựng chính sách của tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng giai đoạn đối với một số lĩnh vực then chốt như tiết kiệm năng lượng, quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản.

e. Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan rà soát, kiểm tra, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác giai đoạn 2021-2025; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

b. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, tổng hợp, phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình để có phương án xử lý khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA không hiệu quả, chậm tiến độ. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sớm giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án theo quy định của pháp luật.

c. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, nghiên cứu thực hiện đẩy mạnh cổ phần hóa, chuyển đổi các hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

3. Giao Sở Tài chính:

a. Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan nghiên cứu nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập, thẩm định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm. Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

b. Rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2022 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định. Đồng thời tham gia ý kiến, đề xuất gửi Bộ Tài chính về cơ chế quản lý, sử dụng nguồn cải cách chính sách tiền lương chưa sử dụng.

c. Đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện sắp xếp và kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Triển khai rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong phạm vi tỉnh quản lý. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa,

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a. Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.

b. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; yêu cầu trong năm 2023 hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 cấp huyện, lập và trình phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh

5. Giao Thanh tra tỉnh:

a. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí.

b. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản; đồng thời nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ kết luận thanh tra để sớm thu hồi, xử lý tài sản thất thoát, lãng phí và kịp thời xử lý, khắc phục hậu quả, cũng như đưa các tài sản, nguồn vốn sớm vào khai thác, sử dụng.

c. Chủ trì, hướng dẫn Thanh tra các Sở, ngành, thanh tra cấp huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài nguyên, khoáng sản

6. Trong năm 2023, giao Cục thuế tỉnh thực hiện việc rà soát, xử lý các công văn, quyết định đã ban hành không đúng thẩm quyền liên quan đến việc miễn, giảm, giãn, hoàn thuế. Tăng cường chống chuyển giá trong các doanh nghiệp FDI. Giải quyết dứt điểm các trường hợp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tạo chuyển biến trong xử lý các khoản nợ đọng tiền thuế và tổ chức tổng kết đánh giá kết quả xử lý nợ đọng tiền thuế.

7. Giao Sở Nội vụ:

a. Chủ trì tham mưu tiếp tục thực hiện nghiêm cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường xây dựng, đào tạo đội ngũ nhân lực khu vực công trên các lĩnh vực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án 16-ĐA/TU ngày 22/12/2022 của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy một số đầu mối cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2022-2025.

b. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng ở mọi cấp, mọi ngành và trong nhân dân với chủ đề, nội dung, hình thức thiết thực, hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở ngành, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất sắp xếp các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng quy định pháp luật

8. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm thay đổi nhận thức, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại từng cơ quan, tổ chức, cá nhân, cả khu vực công cũng như khu vực tư để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

9. Yêu cầu các Sở, ngành rà soát và trình ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ công còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để bảo đảm đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật, khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, nâng cao hiệu quả

việc quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước; kiến nghị sửa đổi Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các luật, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn thuộc từng ngành, lĩnh vực.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và thủ trưởng các đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này. Định kỳ hàng năm (trước ngày 10/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị (cùng với Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí hàng năm), gửi về Sở Tài chính để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện theo quy định. /s/

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UB MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT-TH VP, Công TTĐT VP, Công báo tỉnh;
- CV NCTH;
- Lưu VT, KT2.

(L- b)

/s/

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Việt Văn